

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 82/2023/HNGĐ-PT
Ngày: 08 - 12 - 2023
V/v tranh chấp “Ly hôn, tranh chấp nuôi
con”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh Vân.

Các Thẩm phán: Ông Mai Hoàng Khải.

Ông Trương Vĩnh Hữu.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Hồng Chi, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang:** Bà Bùi Thị Thanh Bạch - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 08 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 58/2023/TLPT-HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2023 về tranh chấp “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 183/2023/DS-ST ngày 24 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã G, tỉnh Tiền Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 837/2023/QĐ-PT ngày 31 tháng 10 năm 2023 và Thông báo dời phiên tòa phúc thẩm số 02/2023/TB-TAT ngày 13 tháng 11 năm 2023 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Võ Thị L, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Ấp D, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Anh T, sinh năm 1975.

Địa chỉ: G P, kp A, phường B, thị xã G, Tiền Giang.

3. *Người kháng cáo:* Bị đơn anh Nguyễn Anh T.

(Các đương sự có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm,

Nguyên đơn chị Võ Thị L trình bày:

Chị và anh T sống chung từ năm 2007, được Ủy ban nhân dân phường B, thị xã G cấp giấy chứng nhận kết hôn năm 2012. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc, bắt đầu từ năm 2023 đến nay phát sinh mâu thuẫn do không hợp tính, bất đồng quan điểm; ly thân gần 01 năm. Nay tình cảm không còn nên yêu cầu được ly hôn với anh T.

Về con chung: Anh chị có 02 người con chung tên Nguyễn Tuấn D, sinh ngày 01 tháng 12 năm 2008 và Nguyễn Anh T1, sinh ngày 19 tháng 10 năm 2016; Hiện nay các cháu đang sống với anh T; Khi ly hôn, chị yêu cầu được trực tiếp nuôi và không yêu cầu cấp dưỡng.

Về tài sản chung và nợ chung không tranh chấp.

Bị đơn Nguyễn Anh T không có ý kiến.

Bản án dân sự sơ thẩm số: 183/2023/HNGĐ-ST ngày 24 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã G, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 92, 147, 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Các Điều 56, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Võ Thị L.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Võ Thị L được ly hôn với anh Nguyễn Anh T.

2. Về con chung: Anh chị có 02 hai người con chung tên:

+ Nguyễn Tuấn D, sinh ngày 01 tháng 12 năm 2008;

+ Nguyễn Anh T1, sinh ngày 19 tháng 10 năm 2016;

Buộc anh Nguyễn Anh T có nghĩa vụ giao 02 người con chung cho chị Võ Thị L trực tiếp nuôi ngay khi án có hiệu lực pháp luật và anh Nguyễn Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền ngăn cản.

Trong trường hợp cần thiết thì xác đương sự có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nếu có.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về nghĩa vụ thi hành án, nghĩa vụ chịu án phí và quyền kháng cáo của đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 07 tháng 8 năm 2023, bị đơn anh Nguyễn Anh T có đơn kháng cáo một phần bản án sơ thẩm, yêu cầu được nuôi con chung.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Nguyên đơn chị Võ Thị L giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin ly hôn với anh Nguyễn Anh T và yêu cầu được nuôi con chung.

- Người kháng cáo anh Nguyễn Anh T giữ nguyên yêu cầu kháng cáo một phần bản án sơ thẩm, yêu cầu cấp phúc thẩm sửa án sơ thẩm theo hướng giao con cho anh nuôi dưỡng.

- Tại phiên tòa chị L đồng ý giao 02 con chung Nguyễn Tuấn D, sinh ngày 01 tháng 12 năm 2008 và Nguyễn Anh T1, sinh ngày 19 tháng 10 năm 2016 cho anh T tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng. Chị L chưa phải cấp dưỡng nuôi con.

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

+ Về việc chấp hành pháp luật từ khi thụ lý vụ án cho đến phiên tòa phúc thẩm: Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đều thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo Bộ luật Tố tụng dân sự qui định. Các đương sự thực hiện quyền, nghĩa vụ tham gia tố tụng đúng pháp luật tố tụng dân sự.

+ Về quan điểm giải quyết vụ án, tại phiên tòa phúc thẩm hai bên đương sự thỏa thuận được việc giải quyết vụ án. Thỏa thuận này là tự nguyện, phù hợp pháp luật và phù hợp nguyện vọng hai cháu Nguyễn Tuấn D và Nguyễn Anh T1 nên đề nghị HĐXX áp dụng Điều 300 BLTTDS sửa một phần bản án hôn nhân sơ thẩm số 183/2023/HN-ST ngày 24 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã G, tỉnh Tiền Giang và công nhận sự thỏa thuận giữa hai bên đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, lời trình bày của các đương sự, ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Án sơ thẩm thụ lý giải quyết tranh chấp giữa nguyên đơn chị Võ Thị L với bị đơn anh Nguyễn Anh T là đúng thẩm quyền qui định tại Điều 35, 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung kháng cáo: Đơn kháng cáo của anh Nguyễn Anh T là đúng qui định tại các Điều 272, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự, nên được cấp phúc thẩm chấp nhận xem xét giải quyết.

[4] Xét yêu cầu kháng cáo của anh Nguyễn Anh T, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Tại phiên tòa chị L đồng ý giao 02 con chung là Nguyễn Tuấn D, sinh ngày 01/12/2008 và Nguyễn Anh T1, sinh ngày 19/10/2016 cho anh T tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng. Xét thỏa thuận này của anh T và chị L là tự nguyện, không trái đạo đức pháp luật và phù hợp với nguyện vọng của hai cháu Nguyễn Tuấn D và Nguyễn Anh T1 nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Ý kiến đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang là phù hợp pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí: Anh T không phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 308; Điều 300, khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 56, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14

ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh Nguyễn Anh T; Sửa một phần bản án hôn nhân sơ thẩm số 183/2023/HN-ST ngày 24 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

2. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của chị Võ Thị L.

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Võ Thị L được ly hôn với anh Nguyễn Anh T.

2.2. Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận giữa chị Võ Thị L và anh Nguyễn Anh T như sau:

- Giao 02 cháu Nguyễn Tuấn D, sinh ngày 01 tháng 12 năm 2008 và Nguyễn Anh T1, sinh ngày 19 tháng 10 năm 2016 cho anh Nguyễn Anh T tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng.

- Chị L chưa phải cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền ngăn cản.

Trong trường hợp cần thiết thì các đương sự có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nếu có.

3. Về án phí:

- Ông T không phải chịu án phí phúc thẩm. H lại ông T 300.000 đồng tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo biên lai số 0027510 ngày 07/8/2023 của Chi cục Thi hành án thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

- Chị Võ Thị L phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0027261 ngày 07 tháng 3 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã G, tỉnh Tiền Giang. Chị Võ Thị L đã nộp xong án phí.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- TAND thị xã G;
- Chi cục THADS thị xã G;
- Các đương sự;
- Phòng KTNV&THA;
- Công thông tin điện tử;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thanh Vân